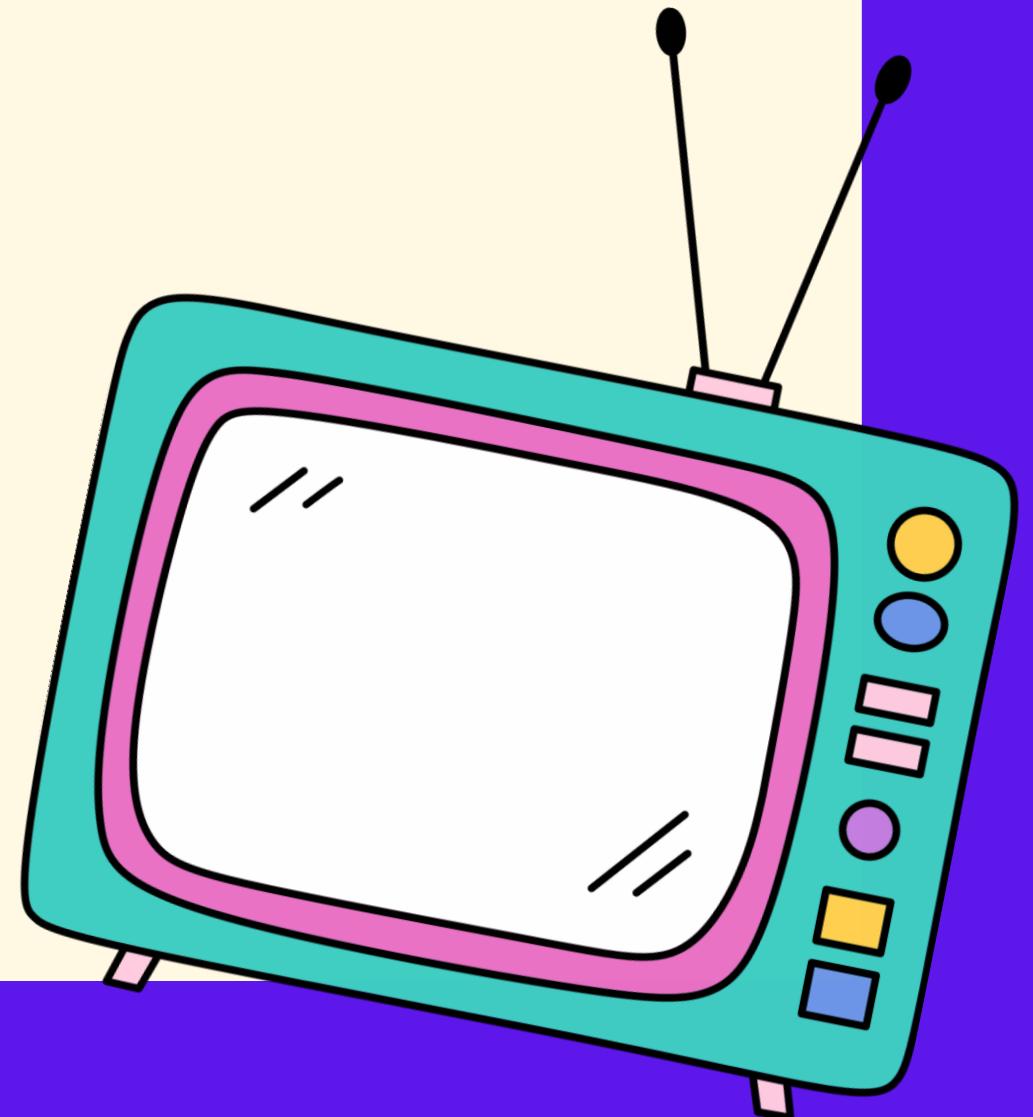


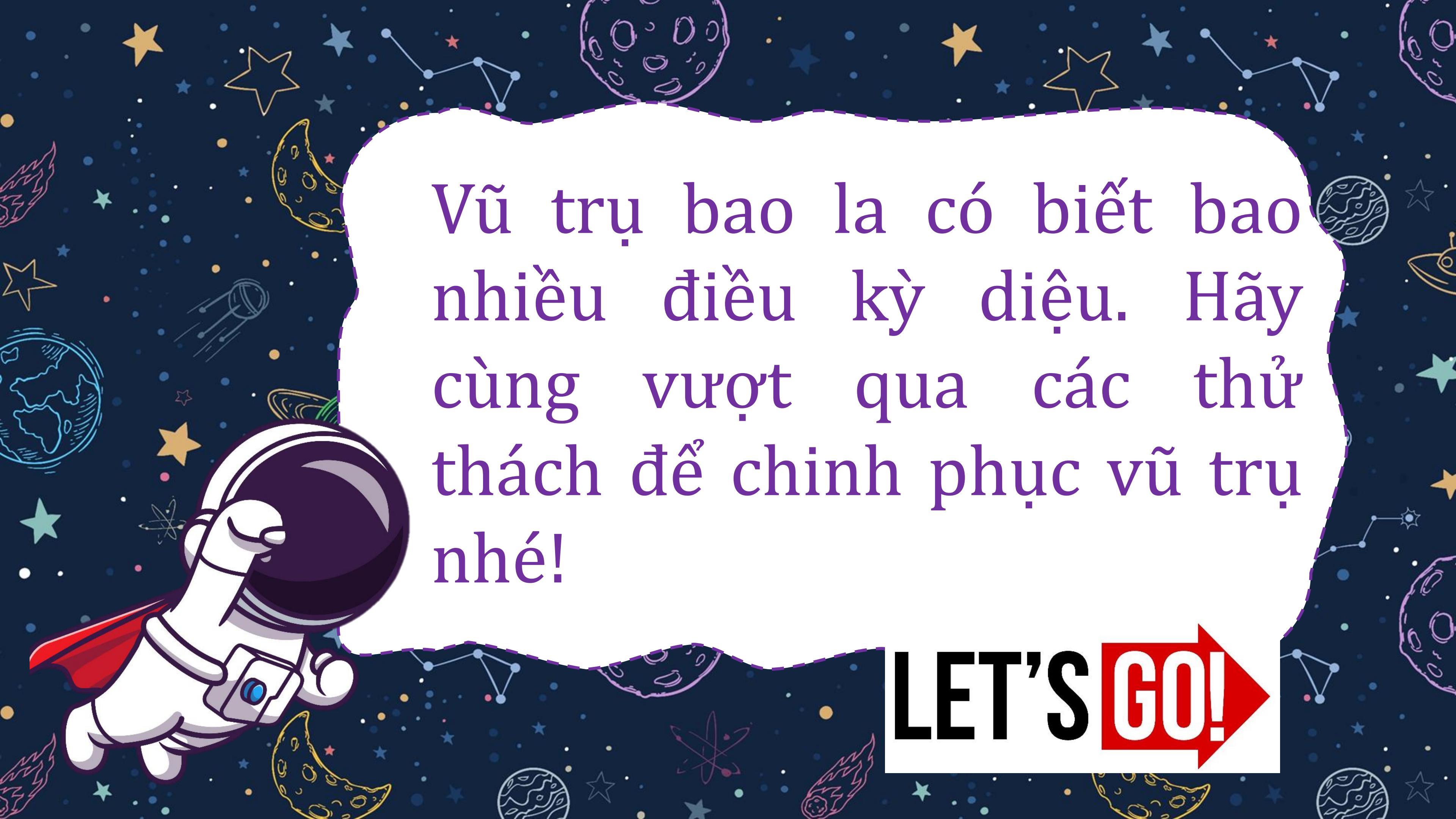
TOÁN

ÔN TẬP PHÂN SỐ





LUYỆN TẬP

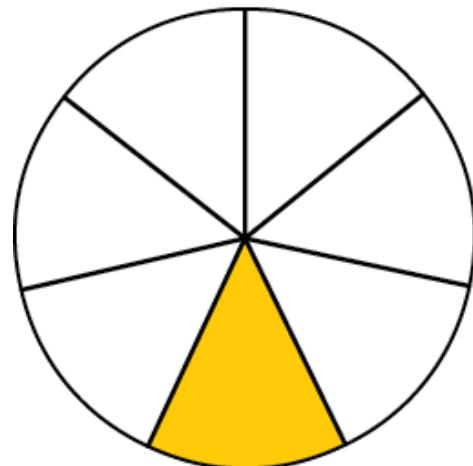


Vũ trụ bao la có biết bao
nhiều điều kỳ diệu. Hãy
cùng vượt qua các thử
thách để chinh phục vũ trụ
nhé!

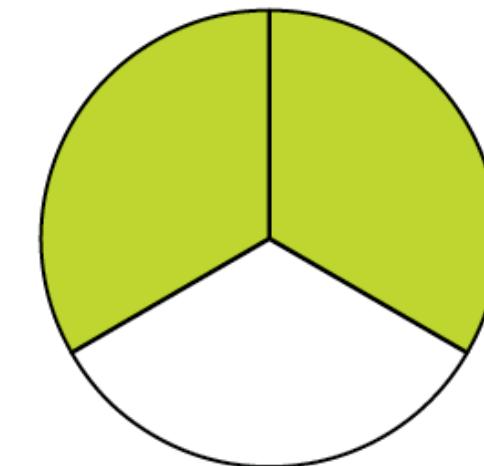
LET'S GO!

1

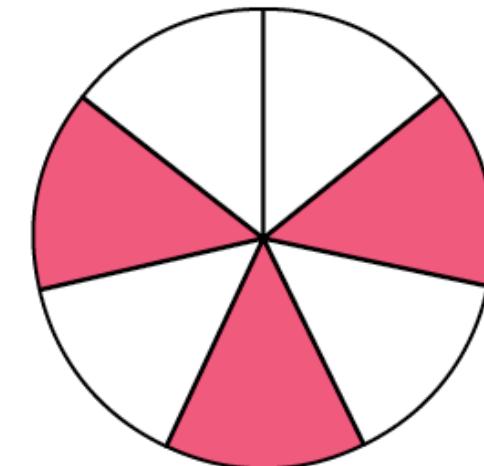
Viết và đọc phân số chỉ phần đã tô màu của mỗi hình.



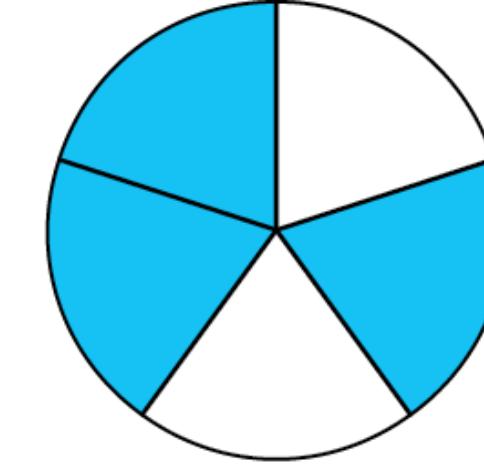
Hình 1



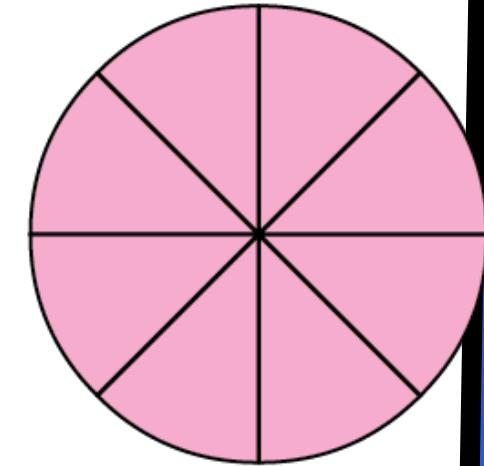
Hình 2



Hình 3



Hình 4



Hình 5

$$\frac{1}{7}$$

$$\frac{2}{3}$$

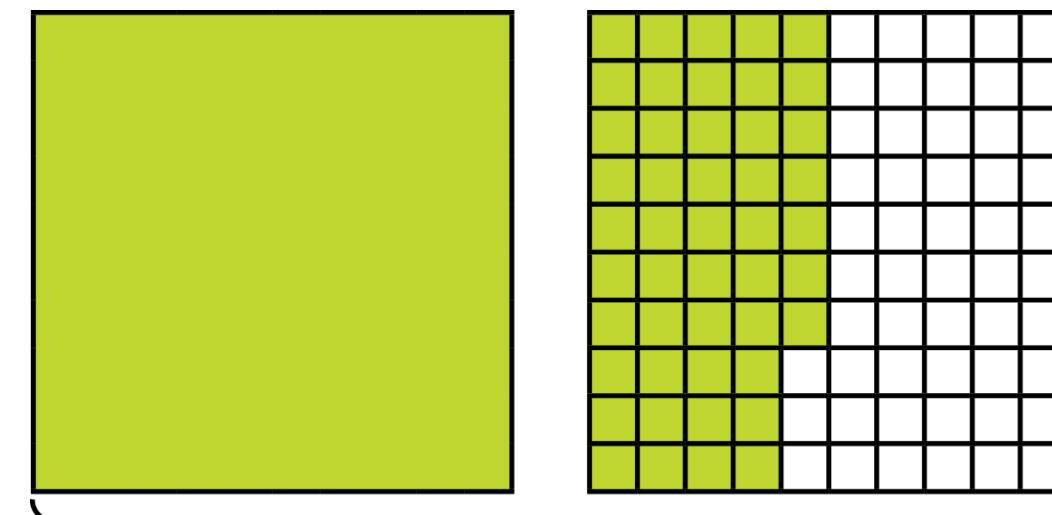
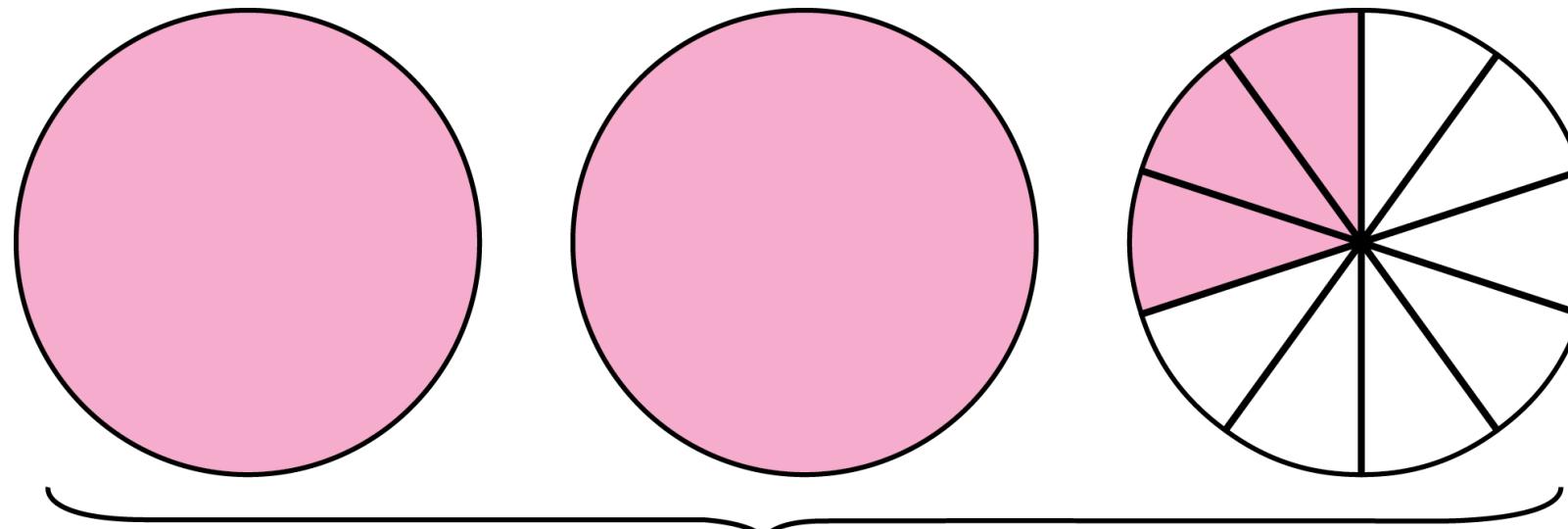
$$\frac{3}{7}$$

$$\frac{3}{5}$$

$$\frac{8}{8}$$

2

Viết và đọc các hỗn số chỉ phần đã tô màu của mỗi hình.



$$2 \frac{3}{10}$$

Hai ba phần mươi

$$1 \frac{47}{100}$$

Một bốn bảy phần trăm.

3 Số?

Trong hình bên:

- a) Cái bánh được chia thành **10** phần bằng nhau.
- b) Mỗi bạn đã ăn $\frac{1}{10}$ cái bánh.
- c) Còn lại $\frac{6}{10}$ cái bánh.



4

Câu nào đúng, câu nào sai?



Trong hình trên:

a) $\frac{5}{4}$ số bạn là nữ. **S**

b) $\frac{5}{9}$ số bạn là nữ. **D**

c) $\frac{4}{9}$ số bạn là nam. **D**

d) $\frac{1}{3}$ số bạn nam đeo kính. **S**

5

Rút gọn các phân số.

$$\frac{6}{14}; \quad \frac{15}{40}; \quad \frac{12}{18}; \quad \frac{14}{35}; \quad \frac{140}{60}.$$

$$\frac{6}{14} = \frac{6:2}{14:2} = \frac{3}{7}$$

$$\frac{15}{40} = \frac{15:5}{40:5} = \frac{3}{8}$$

$$\frac{12}{18} = \frac{12:6}{18:6} = \frac{2}{3}$$

$$\frac{14}{35} = \frac{14:7}{35:7} = \frac{2}{5}$$

$$\frac{140}{60} = \frac{140:20}{60:20} = \frac{7}{3}$$

6

Quy đồng mẫu số các phân số.

a) $\frac{2}{3}$ và $\frac{1}{6}$

b) $\frac{4}{5}$ và $\frac{1}{15}$

c) $\frac{5}{20}$ và $\frac{15}{12}$

6

Quy đồng mẫu số các phân số.

a) $\frac{2}{3}$ và $\frac{1}{6}$

$$\frac{2}{3} = \frac{2 \times 2}{3 \times 2} = \frac{4}{6}$$

Giữ nguyên phân số $\frac{1}{6}$

Vậy quy đồng mẫu số các phân số $\frac{2}{3}$ và $\frac{1}{6}$ ta được

phân số $\frac{4}{6}$ và $\frac{1}{6}$

6

Quy đồng mẫu số các phân số.

b) $\frac{4}{5}$ và $\frac{1}{15}$

$$\frac{4}{5} = \frac{4 \times 3}{5 \times 3} = \frac{12}{15}$$

Giữ nguyên phân số $\frac{1}{15}$

Vậy quy đồng mẫu số các phân số $\frac{4}{5}$ và $\frac{1}{15}$ ta được
phân số $\frac{12}{15}$ và $\frac{1}{15}$

6

Quy đồng mẫu số các phân số.

c) $\frac{5}{20}$ và $\frac{15}{12}$

$$\frac{5}{20} = \frac{5 \times 3}{20 \times 3} = \frac{15}{60}$$
$$\frac{15}{12} = \frac{15 \times 5}{12 \times 5} = \frac{75}{60}$$

Vậy quy đồng mẫu số các phân số $\frac{5}{20}$ và $\frac{15}{12}$ ta
được phân số $\frac{15}{60}$ và $\frac{75}{60}$



7

>, <, =

a) $\frac{5}{6} \text{ ?} \frac{2}{3}$

b) $\frac{5}{7} \text{ ?} 1$

$\frac{3}{8} \text{ ?} \frac{3}{4}$

$\frac{7}{5} \text{ ?} 1$

$\frac{10}{15} \text{ ?} \frac{14}{21}$

$\frac{7}{7} \text{ ?} 1$



- + **Hai phân số cùng mẫu số:** So sánh tử số: Tử số lớn hơn thì Phân số lớn hơn.
- + **Hai phân số khác mẫu số:** Quy đồng mẫu số, rồi so sánh tử số.
- + **Hai phân số cùng tử số:** So sánh mẫu số: Mẫu số lớn hơn thì Phân số bé hơn.
- + **Phân số với 1.**
Nếu Tỷ số $>$ Mẫu số thì Phân số $>$ 1.
Nếu Tỷ số $<$ Mẫu số thì Phân số $<$ 1.
Nếu Tỷ số $=$ Mẫu số thì Phân số $=$ 1.



a) $\frac{5}{6} > \frac{2}{3}$

Giải thích

$$\frac{2}{3} = \frac{2 \times 2}{3 \times 2} = \frac{4}{6}$$

Vì $\frac{5}{6} > \frac{4}{6}$

Nên $\frac{5}{6} > \frac{2}{3}$

$\frac{3}{8} < \frac{3}{4}$

Hai phân số cùng tử số ta so sánh mẫu số. Mẫu số nào bé hơn thì phân số lớn hơn.

Vì $8 > 4$ nên $\frac{3}{8} < \frac{3}{4}$

$\frac{10}{15} = \frac{14}{21}$

Giải thích

Rút gọn

$$\frac{10}{15} = \frac{2}{3}, \frac{14}{21} = \frac{2}{3}$$

Vì $\frac{2}{3} = \frac{2}{3}$ nên $\frac{10}{15} = \frac{14}{21}$

b) $\frac{5}{7} < 1$

Phân số có tử số bé hơn mẫu số thì bé hơn 1

$\frac{7}{5} > 1$

Phân số có tử số lớn hơn mẫu số thì lớn hơn 1

$\frac{7}{7} = 1$

Phân số có tử số bằng mẫu số thì bằng 1

8

Sắp xếp các số sau theo thứ tự từ bé đến lớn.

a) $\frac{1}{3}; \frac{1}{4}; \frac{5}{12}; 1$

b) $5; \frac{5}{8}; \frac{5}{4}; \frac{5}{2}$



8

a) $\frac{1}{3}; \frac{1}{4}; \frac{5}{12}; 1$

Chọn mẫu số chung là: 12
Quy đồng mẫu số các phân số:

$$\frac{1}{3} = \frac{1 \times 4}{3 \times 4} = \frac{4}{12}$$

$$\frac{1}{4} = \frac{1 \times 3}{4 \times 3} = \frac{3}{12}$$

Giữ nguyên $\frac{5}{12}$

$$1 = \frac{12}{12}$$

So sánh các phân số cùng mẫu số:

$$\frac{3}{12} < \frac{4}{12} < \frac{5}{12} < \frac{12}{12}$$

Vậy các số được sắp xếp theo thứ tự từ bé đến lớn là:

$$\frac{1}{4} < \frac{1}{3} < \frac{5}{12} < 1$$



8

b) $5; \frac{5}{8}; \frac{5}{4}; \frac{5}{2}$

Chọn mẫu số chung là: 8

Quy đồng mẫu số các phân số:

$$5 = \frac{5}{1} = \frac{5 \times 8}{1 \times 8} = \frac{40}{8}$$

$$\frac{5}{4} = \frac{5 \times 2}{4 \times 2} = \frac{10}{8}$$

$$\frac{5}{2} = \frac{5 \times 4}{2 \times 4} = \frac{20}{8}$$

Giữ nguyên $\frac{5}{8}$

So sánh các phân số cùng mẫu số:

$$\frac{5}{8} < \frac{10}{8} < \frac{20}{8} < \frac{40}{8}$$

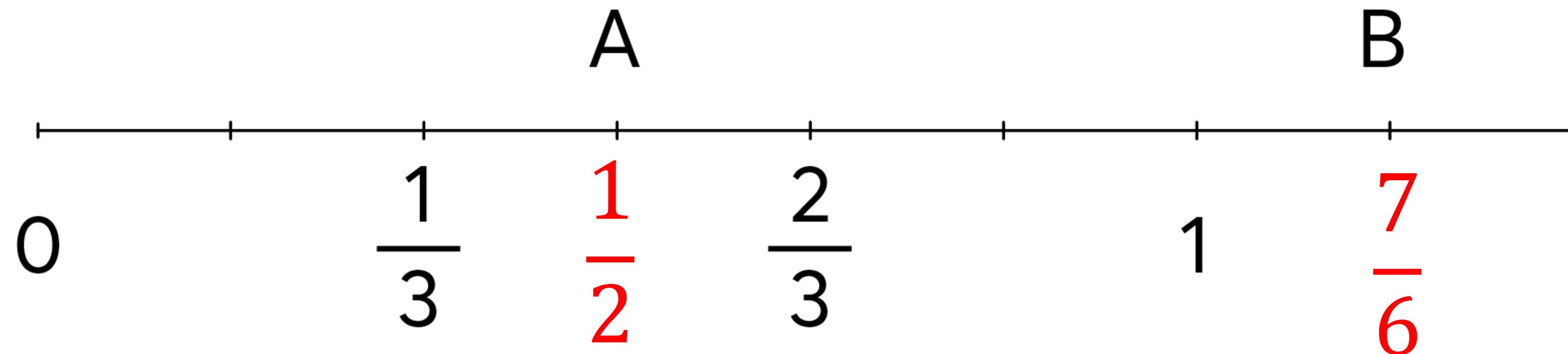
Vậy các số được sắp xếp theo thứ tự từ bé đến lớn là:

$$\frac{5}{8} < \frac{5}{4} < \frac{5}{2} < 5$$



9

Phân số?



10

Chọn ý trả lời đúng. Lớp 5A nhận chăm sóc $\frac{2}{5}$ số cây trong
vườn trường có nghĩa là:

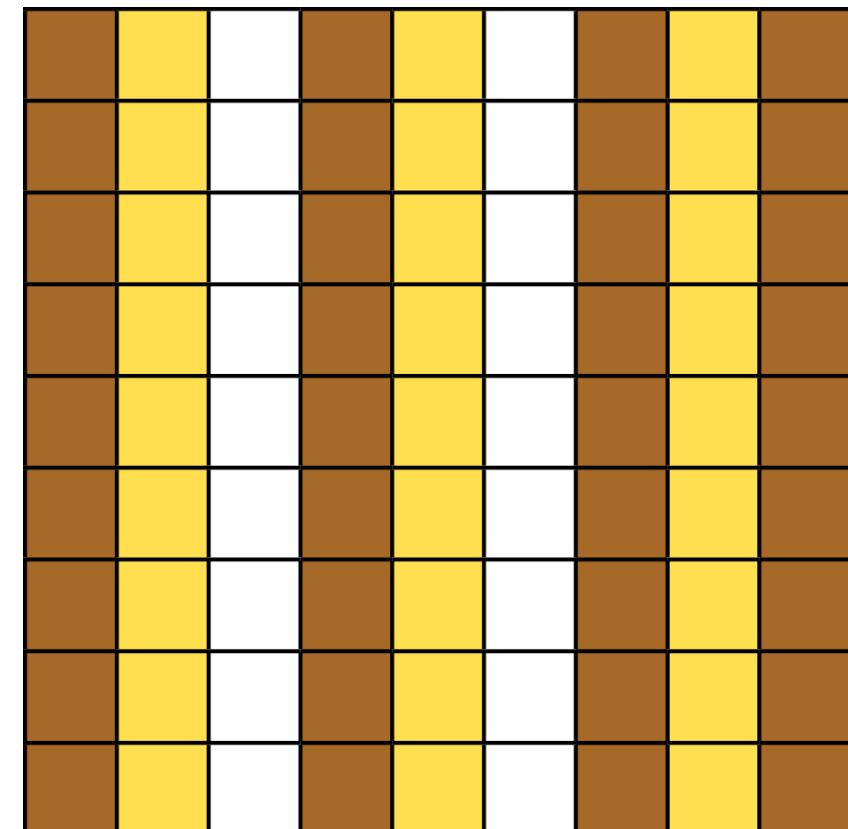
- A. Lớp 5A chăm sóc 2 cây.
- B. Lớp 5A chăm sóc 5 cây.
- C. Số cây trong vườn trường được chia đều thành 2 phần,
lớp 5A chăm sóc 5 phần.
- D. Số cây trong vườn trường được chia đều thành 5 phần,
lớp 5A chăm sóc 2 phần.



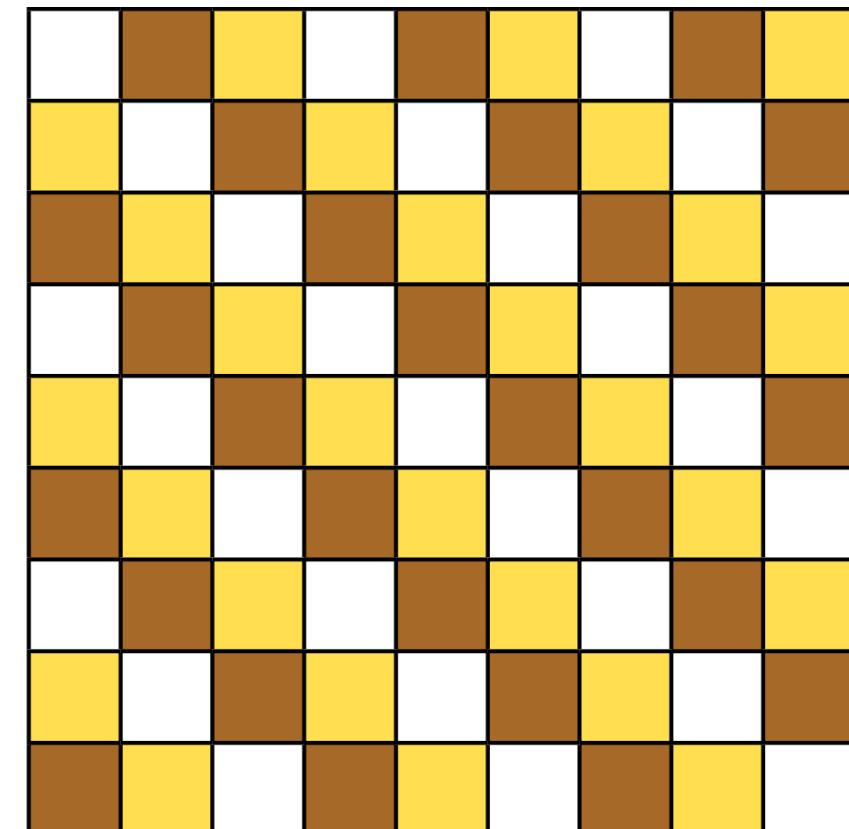
10

Người ta dự định lát nền nhà bằng các viên gạch màu trắng, màu vàng và màu nâu sao cho số viên gạch mỗi màu bằng nhau. Hình dưới đây là hai cách sắp xếp được đề nghị.

- a) Cách sắp xếp nào chưa đúng như dự định?
- b) Hãy thay đổi màu sắc các viên gạch trong hình đó để có nền nhà như dự định.



Hình 1



Hình 2

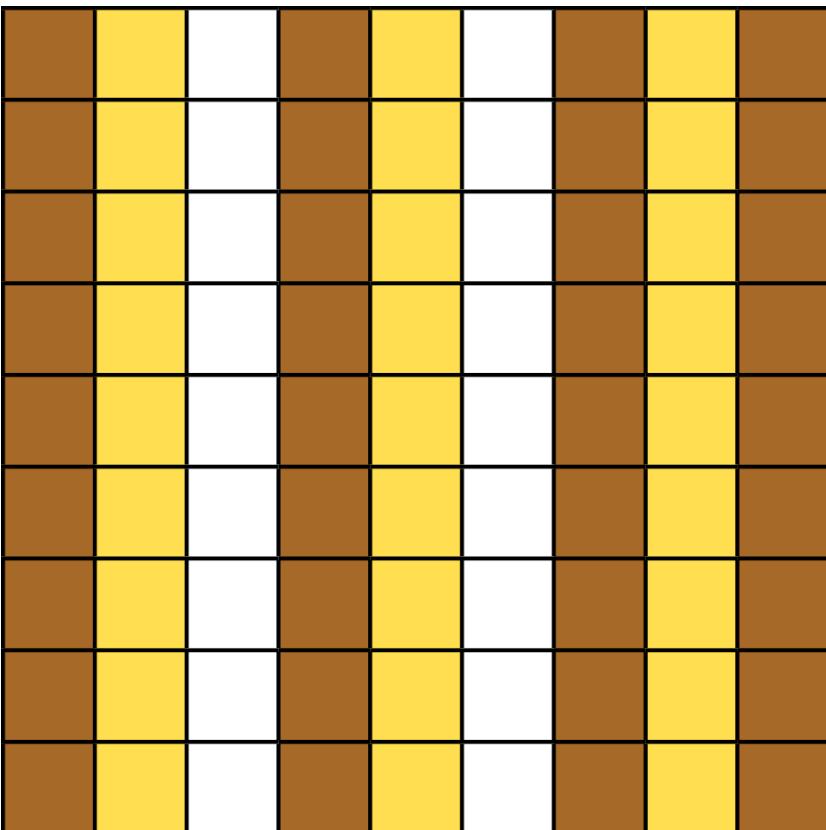


Người ta dự định lát nền nhà bằng các viên gạch màu trắng, màu vàng và màu nâu sao cho số viên gạch mỗi màu bằng nhau. Hình dưới đây là hai cách sắp xếp được đề nghị.

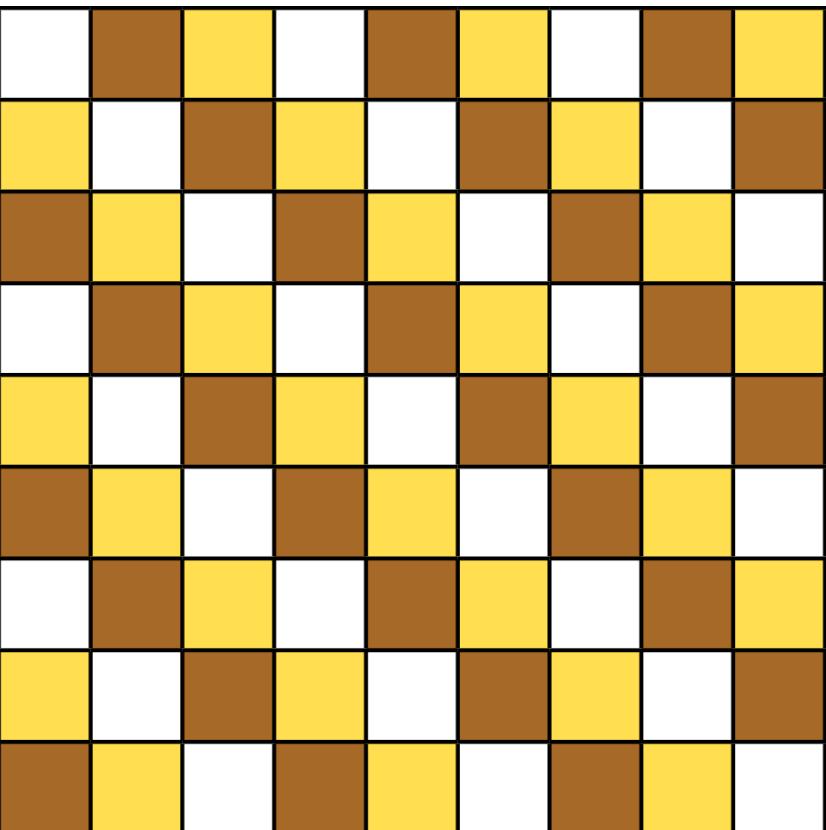
a) Cách sắp xếp nào chưa đúng như dự định?

- Nền nhà thứ nhất lát chưa đúng như dự định vì theo các hàng dọc, có 4 hàng gạch nâu, 3 hàng gạch vàng và 2 hàng gạch trắng → Số viên gạch của các màu không bằng nhau.

- Nền nhà thứ hai lát đúng như dự định vì mỗi hàng đều có 3 viên gạch mỗi màu.



Hình 1



Hình 2

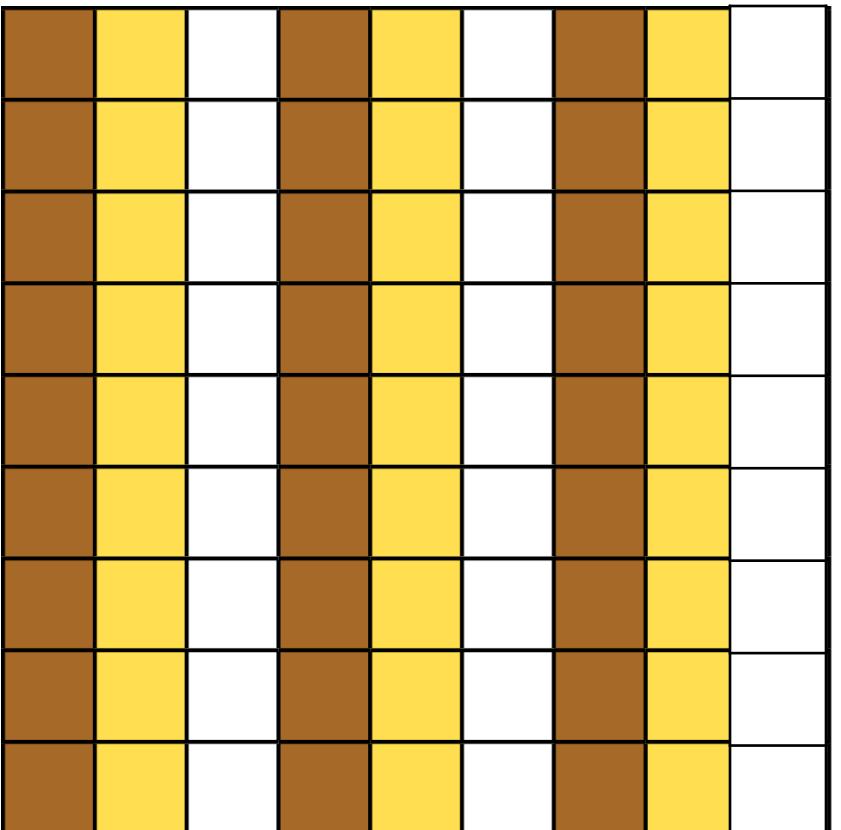


10

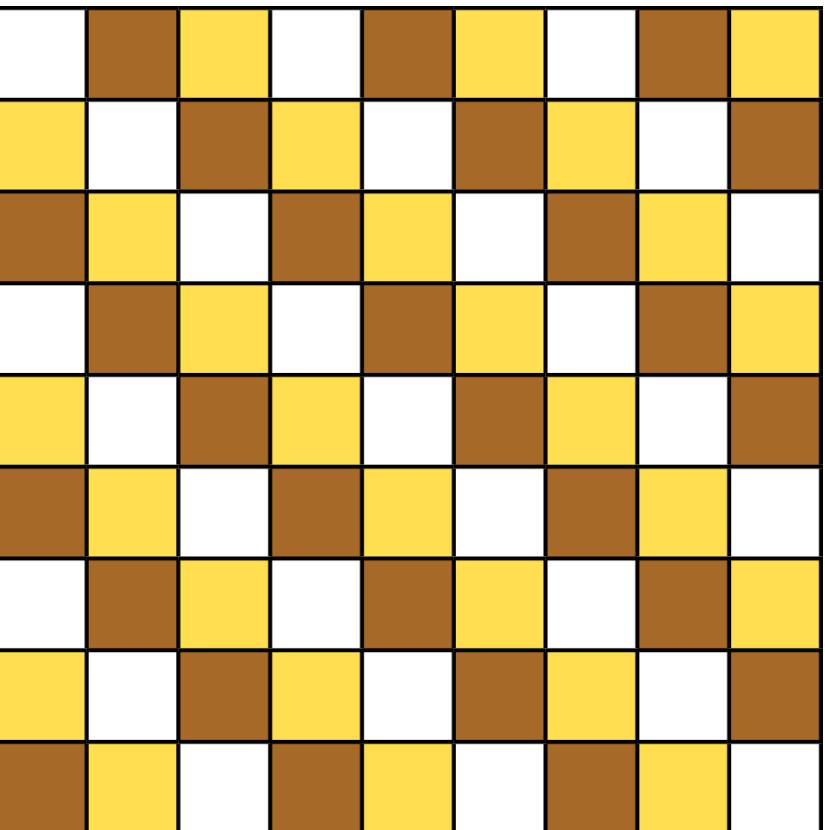
Người ta dự định lát nền nhà bằng các viên gạch màu trắng, màu vàng và màu nâu sao cho số viên gạch mỗi màu bằng nhau. Hình dưới đây là hai cách sắp xếp được đề nghị.

b) Hãy thay đổi màu sắc các viên gạch trong hình đó để có nền nhà như dự định.

Thay màu nâu ở hàng dọc cuối cùng thành màu trắng thì sẽ có nền nhà như dự định
 → Mỗi màu có 3 hàng dọc.



Hình 1



Hình 2



XIN CHÀO
VÀ
HẸN GẶP LẠI

